

## Ai Chẳng Là Dân Việt Toại Khanh



Khuya. Một mình. Tình cờ đọc thấy một bài viết kỳ thú trên báo Tuổi Trẻ của Việt Nam mà nghe nao cả lòng. Bài báo viết về một chuyến du khảo tháng 10/2007 của nhóm phóng viên tờ Tuổi Trẻ trên Con Đường Tơ Lụa, bắt đầu từ Tây An rồi thì sau đó Đôn Hoàng, Cao Xương,... với khoảng 8000 cây số đi-về.

Đọc chưa hết bài báo mà lòng cứ nghe dậy lửa, thứ tâm hỏa hùng hực của một gã du tử tạm thời đang bị trói chân chưa thể lên đường. Rồi bỗng đâu đó trong sâu thẳm trí nhớ, một câu hỏi thật lạ: Ô hay, trước cả cuộc di tản lừng danh của hàng triệu dân Việt trên rừng sâu dưới biển cả mấy mươi năm trước, đời nào mà chẳng có những bước chân phiêu linh biệt xứ chứ? Các ngài Pháp Hiển, Nghĩa Tịnh, Bồ-đề Đạt-ma, rồi Phật Âm, Giám Chân đã chẳng là những tăng sĩ vượt biên đường thủy đó sao...!? Rồi các ngài Huyền Trang, Tôn-khách-ba, A-đề-xá đã chẳng vượt biên đường bộ đó sao!?

Rồi thì những người vượt biên tại chỗ. Thân tại quê hương mà lòng đã nằm ngoài muôn dặm tự bao giờ. Cứ theo chữ nghĩa mà nói, ai lại chẳng là người Việt, ai lại chẳng vượt qua và bỏ lại cái gì đó sau lưng để mà vượt qua chính mình. Phải mà. Phải đi để mà lớn. Đi để mà nâng cao tầm nhìn, mở rộng phương trời, sống nhiều một đời ngắn, sống vui một kiếp buồn!

Bài báo được viết tài hoa, duyên dáng và nói theo người trong nước là có nhiều thông tin. Đọc để thấy mình phải lên đường. Đọc để thấy ngời yên một xó là bị kịch nhân sinh. Đọc để thấy mình phải là dân Việt đến suốt đời. Đọc để hiểu vì sao Phật xưa kêu gọi môn đệ một đời vô trụ xứ!

Tinh thần Việt tộc gì ấy – thực ra đã được nhắc tới trong kinh điển Pāli từ mấy ngàn năm trước. Theo giáo lý A-tỳ-đàm, đời sống tâm linh của chúng sinh từ muôn thuở là một dòng chảy bất tuyệt của những sát-na ý thức ngắn ngủi. Và bao đời nay trên dòng chảy ấy trước sau chỉ gồm hai thứ tâm thức căn bản là Nhân hiệp thế và Quả hiệp thế. Cao thì về các cõi nhân thiên, thấp thì đi về 4 nẻo, đọa theo quy luật nhân quả tương ứng. Trong trường hợp có ai đó chứng đắc thiên định hay đạo quả, thì trên dòng tâm thức kia, trước hết, sẽ xuất hiện một sát-na tâm có tên gọi là *Gotrabhū*, nghĩa đen của thuật ngữ này có thể dịch là Đồi Đồi, nghĩa bóng là đương sự hiện đang bỏ lại cái gốc gác thấp kém của mình trước đây để góp mặt vào một gia tộc cao quý hơn. Rồi nhìn lại nhân gian, như chúng tôi đã bao lần thừa chuyện, cuộc nhân sinh là thân

phận một chiếc lá hay một con đò trên dòng. Không có gì trên dòng nước lại có thể muôn kiếp đứng yên một vị trí: Hoặc tới, hoặc lui, hay phải chìm xuống. Có một dịp nào rồi rảnh, độc giả có thể tìm đọc bài kinh đầu tiên của Tương Ưng Bộ (Samyuttanikāya) để thấy ra vấn đề đang được đề cập ở đây. Nếu cảm thấy chánh kinh mơ hồ tối nghĩa, ta có thể tìm vào Sớ Giải của bộ kinh này (Sāratthapakāsinī) để thấy rằng chỉ riêng việc làm sao có thể tồn tại trên sóng nước là cả một nghệ thuật, và cái lý tưởng tối hậu của kẻ trên dòng chính là hai chữ **vượt qua** (oghamtara). **Chìm xuống** (samsīdati) hay **trôi dạt** (nibbuyhati) vô định đều phải bị xem là tai nạn. Sớ nói: *Tham ái là chìm xuống và tà kiến là trôi dạt, thường kiến là chìm xuống và đoạn kiến là trôi dạt, lười biếng là chìm xuống và phóng dật là trôi dạt, lợi dưỡng là chìm xuống và khổ hạnh là trôi dạt, ác phápphiệp thế là chìm xuống và thiện pháp phiệp thế là trôi dạt.* Hết bến bờ này, sang đến bến bờ khác, gì cũng phải bỏ lại sau lưng. Cho đến một ngày không còn gì để làm, không còn gì để học, không còn gì để vượt qua hay bỏ lại. Tôi nhắc lại, anh có là ai, cái anh có được là gì, anh đang có mặt ở đâu, chuyện đó không quan trọng bằng hành trình trước mặt của anh sẽ dẫn về đâu.

Thế giới văn hóa hình như cũng vậy. Nghe đâu một chàng Thôi Hiệu từ sau lúc làm được bài thơ Hoàng Hạc Lâu đã một đời sợ hãi bút mực với chút lý do thực khó tin. Chàng không đủ sức vượt qua cái hào quang của bài thơ được xem là thần bút kia của mình. Kể cả những khi muốn làm thơ tả sông, tả núi, tả cỏ, tả cây, cứ bày giấy mực là lại nhìn thấy một cánh hạc chập chờn ngay trước mắt và bên tai lại văng vẳng mấy câu thơ càng lúc càng dễ ghét: “*Hoàng hạc nhất khứ bất phục phản, bạch vân thiên tải không du du...!*”. Mấy câu thơ đó là của chính chàng đó chứ, nhưng Thôi Hiệu không ngờ là chúng đã báo hại đời mình thâm đến vậy: Người ta tán thưởng bài thơ Hoàng Hạc Lâu ghê quá, làm bài thơ khác không hay bằng thì có phải khó ăn nói hay không chứ? Đã vậy, cái bóng dáng của lầu Hoàng Hạc kia đã che khuất tất cả mọi cảm xúc của Thôi Hiệu: Không nhà cửa nào đẹp bằng lầu Hoàng Hạc, không loài cầm thú nào đẹp bằng chim hạc, không thời khắc nào trong trời đất tuyệt vời bằng buổi chiều trên sông, và con sông ấy phải là con sông Hán Dương với một cái cù lao Anh Vũ mắc toi ấy. Tội nghiệp, cái thiên tài đáng lẽ thuộc hàng thi bá ấy, ai ngờ lại bị chìm chết không bởi một đối thủ nào ghê gớm, mà chỉ vì một bài thơ non chực câu của chính mình. Đúng là chết oan ức hơn cả Từ Hải đời sau. Không vượt qua được cái hàng rào của xó vườn nhà mình, thì người ta không thể ra được tới chỗ gọi là thiên hạ.

Về đạo học ư? Trong kinh Trung Bộ (Majjhimānikāya) có một bài kinh Lôi Cây (Sārūpamāsutta) gì ấy, nội dung nói toàn những gì vừa được đề cập ở đây. Theo đó, cuộc tu là một hành trình gạn lọc và chọn lựa thông minh. Anh vừa lòng quá sớm với cái mình có, không vượt qua được những ngọt ngào trước mắt? Anh chết thẳng cẳng ngay. Từ một nếp sống sung túc lợi danh, tới một nếp sống giới hạnh trong suốt như pha-lê, một khả năng thiên định thần thông quán thiên địa, một trình độ tri kiến suýt soát thánh nhân, tất cả đều chỉ là những quán trạm qua đêm. Nếu anh chưa là thánh nhân thì con đường phía trước vẫn còn dài lắm.

Anh nổi hứng dừng lại ở đâu đó, trong Tăng Chi Bộ (Anguttaranikāya) đức Phật gọi là tình huống một khúc gỗ bị mắc cạn. Trong kinh Đại Bát Niết-bàn của Trường Bộ (Dīghanikāya), đức Phật trước khi viên tịch cũng đã nhắc lại lý tưởng này trong các pháp Bất Thối (Aparihāniyadhamma): Cho đến bao giờ còn có các tỷ-kheo không dừng lại nửa chừng (Antaravosānam Āpajjati) trong công phu tu học thì ngày đó Tăng đoàn vẫn còn hùng mạnh, chưa bị suy giảm. Ngó ra thiên hạ, từ sau Đệ Nhị Thế Chiến, người Đức rồi người Nhật, Nam Hàn, Do Thái đã biết vượt qua những khốn khó ngất trời của thời hậu chiến; để bây giờ, hầu hết những dân tộc còn lại khi nói về họ đều phải ngưỡng mộ hoặc ghen tỵ. Tôi muốn gọi họ là những người biết vượt biên. Rồi thì những mảnh đời của từng cá nhân, bất kể thuộc dân tộc nào, chỉ cần biết bỏ lại sau lưng một quá khứ buồn để có được một hoàn cảnh đủ sức tự lợi và lợi tha, đó cũng là những kẻ vượt biên. Và bất cứ ai từng vượt biên đều có thể được gọi chung là người Việt, kẻ vượt qua một biên giới nào đó. Nếu nói vậy, đồng bào của tôi không chỉ là những người sinh trưởng trong cái bản đồ có hình chữ S nằm bên bờ Đông Hải, mà còn là tất cả những ai từng trải qua những hành trình ngoạn mục để vượt qua chính mình ngày cũ để trở thành một cái gì mới mẻ và hữu ích.

Nói đời là biển khổ thì không sai, có điều là buồn quá. Nhưng đổi lại, có thể gọi cuộc đời là một dòng sông, một hành trình, với những bên bờ để vượt qua, những trạm ghé qua đêm để bỏ lại... thì rõ ràng là vẫn còn có chút gì để nhớ để thương!

**TOAI KHANH**  
( Thu Viên Hoa Sen)